

DOI: 10.62829/VNHN.349.73.78

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI THÁI VÙNG NÚI BẮC TRUNG BỘ HIỆN NAY

✍ ThS. Đỗ Thanh Hiền
Học viện Chính trị khu vực I

● **TÓM TẮT:** Trong giá trị văn hóa truyền thống, bên cạnh bản sắc tiếng nói, chữ viết riêng, người Thái đã xây dựng được bản nông lịch, bộ nông cụ, vũ khí săn bắn, công cụ hái lượm, đánh bắt cá; kỹ thuật thêu dệt, trang phục; văn hóa ẩm thực; kho tàng dân ca dân vũ, nghi lễ rất phong phú, khá hoàn chỉnh, thể hiện thể hiện sự thích ứng của con người trước môi trường tự nhiên. Đây là những kinh nghiệm và tri thức bản địa quý báu có giá trị ứng dụng thực tiễn. Đến nay, qua quá trình phát triển với sự giao lưu, giao thoa, tiếp biến, văn hóa Thái cũng có sự biến đổi bao hàm cả tích cực và hạn chế. Do vậy, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tích cực của người Thái ở Bắc Trung bộ là một nhiệm vụ quan trọng, sẽ góp phần làm phong phú nền văn hóa Việt Nam và củng cố sự thống nhất dân tộc, làm cơ sở để giữ vững sự bình đẳng và phát huy tính đa dạng văn hóa các dân tộc.

● **Từ khóa:** Bảo tồn; phát huy; văn hóa người Thái vùng Bắc Trung bộ.

● **ABSTRACT:** In terms of traditional cultural values, in addition to their own language and writing, the Thai people have developed an agricultural calendar, a set of agricultural tools, hunting weapons, gathering and fishing tools; weaving techniques, costumes; culinary culture; a rich and quite complete treasure trove of folk songs, dances and rituals, demonstrating human adaptation to the natural environment. These are valuable indigenous experiences and knowledge with practical application value. Up to now, through the development process with exchange, interaction and adaptation, Thai culture has also undergone changes that include both positive and negative aspects. Therefore, preserving and promoting the positive traditional cultural values of the Thai people in the North Central region is an important task, which will contribute to enriching Vietnamese culture and consolidating national unity, as a basis for maintaining equality and promoting the cultural diversity of ethnic groups.

● **Keywords:** Preservation; promotion; Thai culture in the North Central region.

Ngày nhận bài: 14/10/2024 Ngày bình duyệt: 22/10/2024 Ngày duyệt đăng: 25/10/2024

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, mỗi dân tộc đều có những giá trị và sắc thái văn hóa riêng. Ở mỗi vùng miền, khu vực khác nhau, văn hóa của các tộc người cũng có những đặc trưng, sắc thái khác nhau. Miền

núi Bắc Trung Bộ là khu vực lịch sử - dân tộc học, hay còn được coi là khu vực lịch sử - văn hóa, bao gồm miền Tây các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh. Nơi đây vốn là địa bàn cư trú của nhiều tộc người khác nhau, trong đó người Thái chiếm một phần đông

dân số và là tộc người có ảnh hưởng rất lớn đối với vùng văn hóa này. Trải suốt trường kỳ lịch sử cùng tồn tại và phát triển cùng các dân tộc, người Thái nơi đây đã tạo dựng được những giá trị văn hóa hết sức đặc sắc cần được bảo tồn và phát huy.

MỘT SỐ GIÁ TRỊ TRONG VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI THÁI Ở BẮC TRUNG BỘ

* Trong đời sống vật chất

Vốn là cư dân trồng trọt trên cả ruộng nước và nương rẫy, trải qua bao thế hệ, người Thái ở Bắc Trung Bộ đã đúc rút được vô số những kinh nghiệm quý báu. Trong quá trình sản xuất, người Thái ở đây đã xây dựng được bản nông lịch khá hoàn chỉnh, thể hiện được kinh nghiệm và tri thức bản địa rất có giá trị mà đến nay vẫn còn được sử dụng phổ biến. Bộ nông cụ phong phú, bộ giống lúa nếp và tẻ đa dạng cùng với hệ thống thủy lợi nổi tiếng *muong*, *phai*, *lái*, *lìn* là những giá trị thể hiện sự thích ứng cao của con người trước môi trường tự nhiên.

Sống trong môi trường rừng núi, giàu nguồn lợi trong tự nhiên, do đó, người Thái còn có vũ khí săn bắn, công cụ hái lượm, đánh bắt cá rất phong phú, như: súng kíp, nỏ, các loại cạm bẫy, chài lưới, câu, dõ, chặng, li, giỏ, lưới, lao, hàm chông... Đây chính là bộ sưu tập hiện vật có giá trị văn hóa rất tiêu biểu của người Thái.

Thủ công truyền thống của người ở Thái Bắc Trung Bộ tuy không phát triển nhưng là nghề gắn liền với đời sống tộc người. Kỹ thuật nhuộm màu tinh xảo bằng các loại nguyên liệu trong tự nhiên đã cho thấy tri thức bản địa của người Thái về lĩnh vực này phát triển khá cao.

Giá trị văn hóa truyền thống của người Thái nơi đây còn được thể hiện qua văn hóa ẩm thực với những món ăn phong phú, đa dạng thể hiện rõ nét bản sắc tộc người. Đó

là những món ăn được chế biến từ lương thực; các loại bánh trái trong ngày lễ, Tết; các món ăn chế biến từ cá, thịt, côn trùng... và vô số các loại rau, măng để nấu canh, luộc, đồ, làm chua, nộm, ăn ghém... Người Thái Bắc Trung Bộ có tập quán uống rượu cần với cách tổ chức và quy định khác nhau trong các dịp lễ tết, cưới xin, vào nhà mới, cúng bản, cúng mừng... đã góp phần tạo nên sắc thái giá trị văn hóa riêng.

Trang phục là thành tố quan trọng tạo nên giá trị trong văn hóa của người Thái. Bên cạnh y phục truyền thống của nam giới bằng vải bông thô nhuộm đang ngày càng bị mai một, thì y phục cổ truyền của phụ nữ là chiếc váy đen nhuộm chàm với họa tiết hoa văn, chiếc khăn piêu có màu sắc sặc sỡ... lại luôn thể hiện được giá trị đặc sắc. Ngoài ra, người Thái Bắc Trung Bộ còn có những bộ trang phục của thầy cúng, trang phục tang ma... là những bộ trang phục còn bảo lưu nhiều giá trị về mặt lịch sử, văn hóa tộc người, đồng thời thể hiện những triết lý sâu sắc về vũ trụ và nhân sinh.

* Trong đời sống xã hội

Các giá trị văn hóa truyền thống của người Thái Bắc Trung Bộ thể hiện trong đời sống xã hội cũng là nét đặc thù so với xã hội của người Thái ở vùng Tây Bắc. Về mặt quan hệ xã hội, xã hội Thái Bắc Trung Bộ mang tính dân chủ hơn xã hội Thái ở Tây Bắc. Đây là yếu tố hợp lý mà chúng ta có thể tiếp thu để vận dụng, phát huy trong công cuộc xây dựng xã hội mới hiện nay.

Ngày nay, tuy xã hội trong cộng đồng người Thái đã có sự biến đổi sâu sắc, nhưng các dòng họ chủ đất và chức dịch trước đây vẫn còn được tôn trọng và đóng vai trò đáng kể trong các cấp hành chính huyện, xã. Trên thực tế, các già làng, trưởng họ là những người có uy tín và có vai trò nhất định, họ là những người giàu kinh nghiệm sản xuất, cách ứng xử xã hội. Tiếng nói của các già làng, trưởng họ thường có trọng lượng, nên việc huy động sự ủng hộ của họ vào việc quản lý xã hội cũng như trong sản xuất là rất

cần thiết. Ngoài ra, tổ chức dòng họ chính là nơi giữ gìn và phát huy những yếu tố tốt đẹp trong luật tục, tập quán truyền thống của dân tộc.

** Trong đời sống tinh thần*

Các giá trị văn hóa truyền thống của người Thái Bắc Trung Bộ thể hiện trong lĩnh vực đời sống tinh thần khá đậm nét. Đó là những quan niệm và cách giải thích về vũ trụ, linh hồn, thần thánh; các nghi lễ như lễ gọi hồn, thờ cúng tổ tiên, lễ cúng bản, cúng mừng, lễ tạ ơn thầy cúng chữa bệnh tổ chức vào mùa măng mọc, khi hoa mào gà nở rộ, lễ hội chơi hang mùa xuân; nghi lễ cầu mùa, lễ cầu mưa khi hạn hán kéo dài... Những nghi lễ này đều thể hiện quan niệm vạn vật hữu linh, tín ngưỡng đa thần, tính phồn thực trong thế giới quan và nhân sinh quan của người Thái nói chung và người Thái Bắc Trung Bộ nói riêng.

Văn học nghệ thuật của người Thái phong phú với các thể loại như truyện cổ tích, thần thoại, dã sử, tục ngữ, ca dao, dân ca... có nội dung giải thích về nguồn gốc loài người, về các hiện tượng trong tự nhiên, về anh hùng dân tộc, các nhà văn hóa, về lịch sử di cư của các dòng họ, quá trình lập bản mường... Tiêu biểu là truyện về nạn hồng thủy và nguồn gốc sinh ra loài người, truyện về anh hùng Chương Han, Khún Lu và Nàng Ủa... Người Thái ở đây vốn có khiếu chữ viết riêng, nên ngoài hình thức truyền miệng, một số truyện còn được ghi chép trong các tập sách cổ như *Lai nộc Yểng*, *Lai lông mường* hoặc các áng mo tiền hồn người chết, một số văn bản chữ Thái ghi chép về các nhân vật anh hùng như *Về Đốc Thiết* rất có giá trị còn được lưu truyền đến ngày nay.

Người Thái Bắc Trung Bộ đã tạo dựng được một kho tàng dân ca, dân vũ hết sức phong phú và đặc sắc, như các làn điệu dân ca *xuôi*, *khắp*, *nhuôn*, *òn* với nhiều thể thức diễn xướng theo phong cách trữ tình. Các giá trị trong lĩnh vực văn hóa âm nhạc còn được thể hiện ở bộ nhạc cụ truyền thống

mang đặc trưng văn hóa nhóm tộc người như khèn bè, các loại sáo dọc, chiêng trống, nhị hai dây cùng với tiếng rộn rã của điệu gõ máng (*tung loóng*). Các điệu dân vũ nổi tiếng như múa lăm vông, múa chiêng trống theo nhịp 2/4, múa sạp, múa nón, múa hái hoa... rất phổ biến và được ưa chuộng.

Những giá trị văn hóa trong đời sống tinh thần của người Thái nơi đây còn được thể hiện trong kho tàng tri thức bản địa, như kinh nghiệm sản xuất, kỹ năng lao động, dự đoán thời tiết dựa vào hiện tượng tự nhiên, dựa vào các loại hoa quả trong rừng, các lời khuyên của người xưa... Tri thức bản địa của người Thái Bắc Trung Bộ còn ở cách tính lịch pháp dựa vào chu kỳ chuyển động của mặt trăng. Họ vẫn theo lịch âm can - chi 12 con vật, nhưng đối với các hoạt động sản xuất, cưới xin, tang ma, làm nhà, đi săn bắn, nghi lễ cúng bái... thì lại dựa vào cách tính bâm độn riêng, theo bảng ngày giờ riêng, gọi là *lực mự* và *lai nham*.

Có thể thấy, văn hóa truyền thống của người Thái Bắc Trung Bộ vừa chứa đựng những giá trị về quá trình lịch sử tộc người vừa chứa đựng giá trị nhân văn, phản ánh quan niệm về thế giới quan và nhân sinh quan sâu sắc. Trong đời sống xã hội hiện nay, những giá trị văn hóa truyền thống của người Thái Bắc Trung Bộ là động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần vào quá trình xây dựng nông thôn, miền núi trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

NHỮNG BIẾN ĐỔI TRONG VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI THÁI Ở BẮC TRUNG BỘ

Biến đổi văn hóa truyền thống là sản phẩm tất yếu của tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, do đó, bên cạnh những chuyển biến tích cực, đem lại sự tiến bộ, quá trình này còn đưa lại nhiều vấn đề phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực trong đời sống xã hội nói chung cũng như với sự phát triển văn hóa nói riêng.

** Biến đổi trong văn hóa vật chất*

Ngày nay, các hoạt động kinh tế của người Thái ở vùng núi Bắc Trung Bộ có sự chuyển biến khá quan trọng so với trước đây. Đó là việc thay đổi cơ cấu giống cây trồng, đưa giống cây, con mới có năng suất cao vào sản xuất; áp dụng biện pháp kỹ thuật mới, sử dụng các loại phân hóa học, phân vi sinh... để duy trì năng suất cây trồng ở mức cao và ổn định.

Hưởng ứng chủ trương của Nhà nước về giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình, người Thái nơi đây đã tập trung trồng nhiều loại cây thế mạnh như quế, mỡ, tre, vầu... Kết quả đem lại có tác động tích cực đến sự tăng trưởng của cả diện tích rừng tái sinh cũng như rừng trồng.

Sự chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi cũng như tác động của các yếu tố kỹ thuật mới trong sản xuất đã làm thay đổi một số thành tố trong bộ công cụ sản xuất truyền thống của người Thái. Công cụ làm nương như gậy chọc lỗ, cây cù ngoèo chuyên dùng làm cỏ, chiếc hái nhắt... bị mai một; con dao, chiếc rìu cũng không còn là dụng cụ chặt phát nữa. Thay vào đó, họ chuyển dần sang sử dụng các công cụ sản xuất cải tiến, máy móc cơ giới hiện đại như máy tuốt lúa, máy bơm nước, máy phát điện...

Cấu trúc làng bản, nhà ở - loại hình văn hóa vật chất in đậm bản sắc văn hóa truyền thống tộc người cũng có những biến đổi rất rõ rệt. Các khu vực gần thị trấn, thị tứ hay gần trục lộ giao thông xuất hiện hình thức tụ cư mới, đó là những thôn xóm được quy hoạch theo kiểu làng phố. Nhà của người Thái ngày nay đã có sự thay đổi đáng kể không chỉ ở diện tích, kết cấu kỹ thuật mà cả những vật dụng sinh hoạt hàng ngày cũng biến đổi theo xu hướng hiện đại, gọn nhẹ, tiện ích hơn.

Về trang phục truyền thống, hiện nay, người Thái Bắc Trung Bộ cũng đã và đang dần thu hẹp phạm vi sử dụng, chỉ còn phổ biến ở vùng sâu, vùng xa với đối tượng là các cụ bà giữ thói quen mặc hàng ngày. Đa

số thanh thiếu niên đều ưa dùng loại quần áo may sẵn bằng vải dệt công nghiệp như ở vùng xuôi, còn trang phục truyền thống chỉ được họ dùng trong các dịp hội hè, lễ tết. Do đó, nghề trồng bông dệt vải cùng các khung dệt, công cụ thêu thùa, căng, nhuộm vải cũng đang dần vắng bóng trong các gia đình. Tình trạng này dẫn đến hệ quả đáng tiếc là nghề dệt thổ cẩm truyền thống đang ngày càng bị mai một.

** Biến đổi trong đời sống xã hội*

Những chuyển biến về kinh tế đã kéo theo sự thay đổi về đời sống xã hội cùng người Thái Bắc Trung Bộ. Có thể nói, gia đình người Thái đang thực sự có những chuyển dịch rõ rệt, mô hình gia đình gồm nhiều thế hệ trước đây đang dần bị phá vỡ do tác động của điều kiện không gian cư trú, đất sản xuất bị thu hẹp, tìm kế sinh nhai và phát triển kinh tế. Các quan hệ đồng tộc, láng giềng có chiều hướng thưa dần sự giao lưu tình cảm bởi nhu cầu phát triển kinh tế, chạy đua làm giàu...

Hiện nay, với quyền dân chủ được mở rộng, quan hệ xã hội, cá nhân, gia đình, cộng đồng, dòng họ đã thực sự bình đẳng hơn. Dù vậy, một số khía cạnh, thành tố tạo thành văn hóa xã hội vẫn được bảo tồn, tuy nhiên nó đã mang trong mình những nhân tố mới. Ngày nay, tuy người đàn ông trong gia đình người Thái vẫn là người chủ gia đình, nắm quyền lực nhưng không thể độc đoán, không lắng nghe, xem xét ý kiến hợp lý của các thành viên trong gia đình; các phong tục cưới xin vẫn được duy trì nhưng đã bớt đi phần rườm rà, phức tạp; tục ở rể không còn kéo dài như trước; các nghi lễ trong tang ma không diễn ra nhiều ngày và nhiều nơi đã thực hiện nghi thức theo đời sống mới.

Bên cạnh những biến đổi tích cực, mặt trái của kinh tế thị trường còn gây nên những lệch lạc, méo mó các giá trị văn hóa truyền thống: sự phô trương, lãng phí trong các dịp cưới xin, tang tế, chúc thọ, mừng nhà mới... Nguy hiểm hơn khi sự biến đổi

này lại trở thành phong trào, xu hướng cuốn theo cả những gia đình có điều kiện kinh tế hạn hẹp, họ phải đi vay mượn để tổ chức đám cưới, đám ma, làm lễ mừng thọ cho ông bà, cha mẹ “cho bằng người”.

Tuy nhiên, điều dễ dàng nhận thấy là cách tư duy, cách làm ăn, các quan hệ xã hội của người Thái Bắc Trung Bộ đã có sự chuyển biến theo chiều hướng tích cực và tiến bộ. Các yếu tố mới của thời đại đã và đang từng bước thâm nhập làm chuyển đổi, thay thế dần các yếu tố lạc hậu, những phong tục, tập quán cản trở sự tiến bộ.

** Biến đổi trong văn hóa tinh thần*

Sau gần 40 năm đổi mới dưới sự khởi xướng và lãnh đạo của Đảng, đời sống mọi mặt của đồng bào các dân tộc trong vùng nói chung và của người Thái nói riêng đang ngày một nâng cao, nhiều sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, lễ hội có điều kiện phục hồi, phát huy, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho người dân sống ở vùng núi, vùng cao. Trong các lễ hội, phần nghi lễ ngày càng được đơn giản và có xu hướng giảm xuống, không còn các nghi lễ cúng tế kéo dài nhiều ngày gây tốn kém về của cải vật chất, ảnh hưởng đến sản xuất như trước đây. Thay vào đó, phần hội có xu hướng tăng lên và đóng vai trò chủ đạo trong lễ hội, nhiều trò chơi truyền thống, trò diễn dân gian như ném còn, đi cà kheo, thi bắn nỏ, nhảy sạp, hát giao duyên... đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia, tạo không khí vui tươi, đoàn kết và lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào.

Các hình thức biểu diễn nghệ thuật dân gian, múa hát dân ca như múa khấp, nhuôn, xuôi... trước đây rất phổ biến trong các sinh hoạt văn bản, mừng nhưng ngày nay, nó chỉ hiện diện chủ yếu trong các dịp lễ hội và ngày hội văn hóa thể thao do cơ quan văn hóa địa phương tổ chức.

Những nghi lễ, tín ngưỡng gắn liền với các phong tục, tập quán, lễ hội đang ngày càng có xu hướng phục hồi nguyên vẹn (nghi lễ gọi hồn như gọi hồn lạc, gọi

hồn ở với tổ tiên về, đón vía lớn; lễ hội cầu mùa...). Điều đó chứng tỏ sự cần thiết của một số loại hình tín ngưỡng trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, do có sự du nhập, đan xen tín ngưỡng của các dân tộc khác nên những tín ngưỡng không được tổ chức quy củ, bài bản cũng tự nhiên mất đi.

Xu hướng phát triển tiếng nói và chữ viết của người Thái ở vùng núi Bắc Trung Bộ đang dần bị thu hẹp theo không gian và thời gian do sự phát triển của xã hội và nhu cầu thực tế của người dân, đặc biệt ở giới trẻ. Dưới tác động của kinh tế thị trường và sự lấn át của phương tiện truyền thông hiện đại, các thể loại văn học dân gian dù được Nhà nước và chính quyền địa phương tạo điều kiện sưu tầm nhưng vẫn đang gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân chính do kinh phí sưu tầm còn khiêm tốn, chưa thu hút và huy động được đông đảo người dân tham gia, mặt khác, phần lớn kho tàng văn hóa dân gian được lưu giữ bởi thế hệ người cao tuổi và đang có nguy cơ mất dần theo thời gian.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI THÁI BẮC TRUNG BỘ NƯỚC TA HIỆN NAY

Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số nói chung và của người Thái Bắc Trung Bộ nói riêng có vai trò quan trọng trong việc phát triển nền văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập hiện nay. Để công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của người Thái Bắc Trung Bộ đạt hiệu quả, cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau:

Một là, tiến hành nghiên cứu có hệ thống, toàn diện văn hóa truyền thống của người Thái Bắc Trung Bộ: Những giá trị vĩnh cửu, tiến bộ thì bảo tồn, tạo điều kiện phát huy (lễ hội Hang Bua, các làn điệu dân ca, tác phẩm văn học mang tính sử thi, gia phả, tộc phả của dòng họ Thái, các loại sách

viết bằng chữ Thái cổ...). Những giá trị mang tính tích cực (tục thờ cúng tổ tiên, tục làm vía...) cần cải biến để tránh lãng phí về thời gian, tiền của. Những giá trị gây cản trở cho sự phát triển cần kiên quyết loại bỏ (tục tang ma kéo dài, dùng phép thuật chữa bệnh...).

Hai là, triển khai quảng bá và nhân rộng các mô hình thiết chế văn hóa ở địa phương, như: mô hình bảo tồn văn hóa bản Thái cổ Hoa Tiến (Quỳ Hợp, Nghệ An), mô hình bảo tồn không gian văn hóa của người Thái ở bản Vi (Quỳ Hợp, Nghệ An), mô hình Trại khai thác bảo lưu văn hóa Thái cổ (Quỳ Châu, Nghệ An)...

Ba là, ngành văn hóa thông tin ở các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh cần thường xuyên tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân địa phương nói chung và người Thái nói riêng về công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Chính đồng bào là người sáng tạo,

kế tục, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, do đó, chỉ khi nhận thức sâu sắc được vị trí, vai trò của mình trong hoạt động này thì họ mới tích cực, tự giác thực hiện có hiệu quả.

Bốn là, cần tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và chuyên môn văn hóa, có sự quan tâm thích đáng đến các trí thức người Thái, các nghệ nhân, văn nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nói chung và công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống nói riêng.

Năm là, tăng cường sự quản lý của Nhà nước về văn hóa trên lĩnh vực bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số. Nhà nước cần xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, tạo hành lang pháp lý nhằm huy động nguồn lực của toàn xã hội, của người dân địa phương vào công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”*, Văn phòng Trung ương Đảng.
2. Cầm Trọng (1987), *Mấy vấn đề cơ bản về lịch sử kinh tế - xã hội cổ đại người Thái Tây Bắc Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Cầm Trọng, Phạm Hữu Dật (1995), *Văn hóa Thái Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

4. Đặng Nghiêm Vạn, Cầm Trọng, Khả Văn Tiến, Tòng Kim Ân (1997), *Tư liệu về lịch sử và xã hội dân tộc Thái*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội
5. Trần Văn Giàu (2010), *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
6. Ngô Đức Thịnh (Chủ biên) (2010), *Bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.